

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGỌC HỒI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TP

Ngọc Hôi, ngày tháng năm 2022

V/v hướng dẫn triển khai  
công tác hòa giải ở cơ sở; đánh  
giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn  
tiếp cận pháp luật năm 2022

Kính gửi:

- Các cơ quan, ban ngành thuộc UBND huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 1531/UBND-NC ngày 20 tháng 5 năm 2022 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (viết tắt là PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 và các văn bản liên quan. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu:

1. Các cơ quan, ban, ngành thuộc UBND huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo chức năng nhiệm vụ của ngành, địa phương triển khai một số nhiệm vụ, cụ thể:

a) Đối với công tác hòa giải ở cơ sở.

- Nhiệm vụ trọng tâm.

+ Tiếp tục tập trung nguồn lực hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 882/KH-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Đề án "*Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022*" (sau đây gọi tắt là Đề án) và các văn bản liên quan; tổ chức tổng kết việc thực hiện Đề án bằng hình thức phù hợp; khen thưởng những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tham mưu, tổ chức thực hiện Đề án. Gửi báo cáo kết quả tổng kết Đề án về UBND huyện (qua phòng Tư pháp) **trước ngày 10/10/2022** để tổng hợp, báo cáo Sở Tư pháp theo quy định (có Phụ lục đề cương báo cáo tổng kết gửi kèm theo).

Giao phòng Tư pháp tổng hợp, báo cáo đảm bảo tính pháp lý, nội dung và thời gian quy định.

+ Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với công tác hòa giải, quan tâm đến các lĩnh vực dễ phát sinh mâu thuẫn tranh chấp trong thực tế (như: quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, quản lý đô thị, quản lý trật tự xây dựng đô thị...) nhằm hạn chế phát sinh mâu thuẫn.

- Một số nhiệm vụ khác.

+ Đẩy mạnh truyền thông, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về hòa giải ở cơ sở và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của huyện, tỉnh về công tác hòa giải nhằm nâng cao hơn nữa nhận

thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò và ý nghĩa quan trọng của công tác này từ đó sử dụng ngày càng nhiều hơn biện pháp hòa giải trong giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật tại cộng đồng thông qua hòa giải ở cơ sở.

+ Phối hợp với Tòa án nhân dân huyện tích cực tuyên truyền việc thực hiện thủ tục công nhận kết quả hòa giải thành ngoài tòa án theo đúng quy định<sup>(1)</sup>.

+ Tiếp tục chỉ đạo rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải ở cơ sở, nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, cụ thể:

Đảm bảo mỗi một thôn, tổ dân phố có ít nhất một tổ hòa giải. Tăng cường huy động lực lượng công an, vận động đội ngũ luật gia, người đã từng công tác trong lĩnh vực pháp luật, đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và đang sinh sống tại địa bàn, người có uy tín tham gia hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở;

Phát huy vai trò của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở tại địa phương trong việc tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; phát huy vai trò của hương ước, quy ước đối với công tác hòa giải phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tính khả thi.

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở, lồng ghép kỹ năng dân vận khéo trong hòa giải ở cơ sở để nâng cao trình độ, năng lực của hòa giải viên nhằm đáp ứng nhu cầu giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp nảy sinh ngày càng nhiều, đa dạng, phức tạp;

Chú trọng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở (*như: xây dựng bài giảng điện tử, phát hành tài liệu điện tử, thành lập nhóm Zalo, Facebook... để trao đổi, thảo luận kiến thức, nghiệp vụ, kinh nghiệm giữa tập huấn viên với hòa giải viên và giữa các hòa giải viên; tiếp nhận, giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình hòa giải của hòa giải viên...*); khuyến khích việc biên dịch Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở, các tài liệu tham khảo, hỗ trợ cho hòa giải viên ra tiếng các dân tộc tại địa phương. Chủ động tham khảo, tương tác trao đổi để sử dụng, khai thác có hiệu quả các tài liệu điện tử do Bộ Tư pháp tổ chức biên soạn được đăng tải trên Trang thông tin điện tử PBGDPL thuộc Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp và các tài liệu điện tử trên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh;

+ Hoàn thành các tiêu chí về hòa giải ở cơ sở của xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (*chỉ tiêu 1, chỉ tiêu 2*) và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>1</sup> tại Chương XXXIII Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Công văn số 1503/BTP-PBGDPL ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án nhân dân công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở.

+ Đầu tư cơ sở vật chất, bảo đảm kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở; đặc biệt, quan tâm bố trí đủ nguồn kinh phí chi thù lao vụ, việc hòa giải cho hòa giải viên tại địa phương theo quy định về mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện<sup>(2)</sup>; huy động các nguồn lực xã hội hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và Điều 3 Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

+ Tiếp tục gắn công tác hòa giải với công tác thi đua, đưa kết quả lãnh đạo tổ chức thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua hàng năm ở địa phương; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động các tổ hòa giải ở cơ sở để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hướng dẫn các tổ chức thực hiện hiệu quả công tác PBGDPL, vận động, thuyết phục nhân dân hạn chế phát sinh mâu thuẫn.

b) Đối với công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021; Bộ trưởng Bộ Tư pháp tại Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 và Ủy ban nhân dân tỉnh tại Kế hoạch số 3608/KH-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2021 về triển khai Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác có liên quan<sup>3</sup>.

Trong đó, tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện công tác này; rà soát, đánh giá mức độ thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu theo quy định mới để có kế hoạch triển khai các giải pháp duy trì kết quả đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đồng thời hỗ trợ cấp xã khắc phục các tiêu chí còn hạn chế hoặc chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tập huấn, hướng dẫn chấm điểm, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật bằng hình thức phù hợp; bố trí nguồn lực, kinh phí triển khai các nhiệm vụ.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên thực hiện tốt chức năng giám sát, hướng dẫn, phối hợp thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản chỉ đạo về hòa giải ở cơ sở nhằm củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của công tác hòa giải ở cộng đồng dân cư.

<sup>2</sup> tại Nghị quyết số 32/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 70/2014/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành về việc quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

<sup>3</sup> Từ năm 2022 trở đi, việc đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được thực hiện theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 09/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức phổ biến các quy định liên quan cho các thành viên, hội viên; giám sát, phản biện xã hội, vận động thành viên, hội viên tham gia xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; giám sát kết quả đánh giá công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện.

3. Giao phòng Tư pháp chủ trì, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai chỉ đạo này. Định kỳ hoặc đột xuất, tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Yêu cầu các cơ quan có liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ VN huyện và các đoàn thể (p/h);
- CVP, các PCVP;
- Trang Thông tin điện tử huyện (t/h);
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Y Lan**

